

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

H, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:300/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1995.

Và chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994.

Đều có địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y cưới nhau năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, đến năm 2018 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng nghi kỵ nhau về mặt tình cảm, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã nhau trong thời gian dài. Mặc dù cả hai đều cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 06/2022 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Đ và chị Y đều xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc công nhận. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. *Về con*: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung là Nguyễn Quốc A, sinh ngày 24/5/2017 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 29/10/2019.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Minh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc A, chị Nguyễn Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Kim A cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. *Về tài sản, công nợ*: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung là Nguyễn Quốc A, sinh ngày 24/5/2017 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 29/10/2019.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Minh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc A, chị Nguyễn Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Kim A cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Y mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Đ, chị Y đã nộp theo Biên lai thu số AA/2022/0005160 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh Đ chị Y đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã M, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga